

*Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 27/01/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh; bà Phan Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hảo – Thư ký TAND huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Anh – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án hình sự, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2022/TLST- HS, ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST–HS ngày 14/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Sỹ Đ; sinh ngày: 22/8/1993 tại xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông: Nguyễn Sỹ Q và bà Lê Thị P. Có vợ: Nguyễn Thị T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 18/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

2. Nguyễn Sỹ Đ1; sinh ngày: 09/10/1979 tại xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông: Nguyễn Sỹ Th và bà Phạm Thị N. Có vợ Nguyễn Thị Thúy H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

3. Nguyễn Sỹ Đ2; sinh ngày: 14/6/1996 tại xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Sỹ T và bà Nguyễn Thị O. Có vợ Nguyễn Thị P và 01 con, sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ2 bị tạm giữ từ ngày 18/12/2021, đến ngày 21/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện trú tại thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Xuân M, sinh năm 1975, nghề nghiệp: làm ruộng. Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt
- Nguyễn Sỹ Q, sinh năm 1959, nghề nghiệp: làm ruộng. Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt
- Nguyễn Thị T, sinh năm 1997, nghề nghiệp: làm ruộng. Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt
- Nguyễn Sỹ Q1, sinh năm 1993, nghề nghiệp: lái xe. Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt
- Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1985, nghề nghiệp: làm ruộng. Nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021 Nguyễn Sỹ Đ đã 02 lần mua của một người đàn ông (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) tại khu vực điểm chờ xe buýt thuộc phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh 07 khối pháo loại 36 quả với giá 250.000 đồng/khối và 08 khối pháo loại 49 quả với giá 350.000 đồng/khối. Sau đó, Đ đã đưa toàn bộ số pháo nói trên về quê, cất giấu tại nhà mình ở thôn L, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh với ý định đến gần dịp Tết Nguyên đán sẽ bán lại cho người khác để kiếm lời.

- Đầu tháng 12/2021, Nguyễn Sỹ Đ1 hỏi Đ có pháo bán không, lúc đó Đ bảo chưa có hàng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Đ gọi điện từ số điện thoại 0794190817 của mình đến số điện thoại 0396889338 của Đáng báo đã có pháo. Đáng đặt mua 03 khối pháo loại 36 quả và 03 khối pháo loại 49 quả, Đ báo giá 1.000.000 đồng/khối pháo loại 36 quả và 1.200.000 đồng/khối pháo loại 49 quả. Một lúc sau, Đáng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 93B1-211.59 của mình đi đến nhà Đ để lấy pháo. Đến nơi, Đ đưa cho Đáng 01 bao tải màu trắng bên trong có 06 khối pháo mà Đáng đã đặt mua. Hai bên thống nhất sau khi Đáng bán được pháo cho khách thì sẽ trả tiền mua pháo cho Đ. Sau đó, Đáng đưa số pháo vừa mua được đi về nhà và cất giấu tại gác xép. Do trước đó Nguyễn Xuân M (Sinh năm: 1975, trú tại thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) có nhờ Đáng mua hộ pháo về để sử dụng trong dịp Tết nên Đáng gọi điện đến số điện thoại 0338300096 của Mạnh để báo đã có pháo. Mạnh báo mua 03 khối pháo loại 49 quả, Đáng báo giá 1.400.000 đồng/khối, Mạnh đồng ý. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đáng đi xe mô tô biển kiểm soát 93B1-211.59 đưa pháo đến nhà cho Mạnh. Sau khi nhận pháo, Mạnh trả 4.200.000 đồng tiền mua pháo cho Đáng. Mạnh giấu 03 khối pháo đã mua vào trong túi quần áo cũ của gia đình ở trong phòng ngủ. Sáng ngày

18/12/2021, Đáng đến trả cho Đài 3.570.000 đồng tiền mua 03 khối pháo loại 49 quả (Đài bớt cho Đáng 30.000 đồng).

- Khoảng giữa tháng 12/2021, Đài có thỏa thuận việc mua bán 05 khối pháo loại 49 quả, giá 1.300.000 đồng/khối với một người khách (chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể), hai bên hẹn giao pháo vào chiều ngày 18/12/2021. Đến trưa ngày 18/12/2021, do bận công việc, không đi giao pháo cho khách được nên Đài gọi đến số điện thoại 0868126758 của Nguyễn Sỹ Đ2 để nhờ Đoàn đi giao 05 khối pháo cho khách hộ mình, Đoàn đồng ý. Sau đó, Đài gửi tin nhắn số điện thoại 0352031378 của người mua từ tài khoản facebook “Chu Bin Đài” của mình đến tài khoản facebook “Bố An Nhã” của Đoàn để Đoàn chủ động liên lạc với người mua. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đoàn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu CPI biển kiểm soát 20H7-3468 đi đến nhà Đài. Sau khi Đài chỉ chỗ cất giấu pháo, Đoàn lấy 05 khối pháo loại 49 quả bỏ vào trong 01 bao tải màu da cam để đưa đi giao cho khách. Đoàn gọi điện đến số điện thoại 0352031378 của người mua, hai bên hẹn giao pháo trước cổng trường Tiểu học xã P, huyện C. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Sỹ Đ2 đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn L, xã P, huyện C thì bị tổ tuần tra Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang và thu giữ bao tải bên trong có chứa 05 khối pháo nói trên (*niêm phong vào thùng cotton ký hiệu A1*).

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ tại nhà Nguyễn Sỹ Đ 04 khối pháo loại 36 quả (*niêm phong vào thùng cotton ký hiệu A2*), thu giữ tại nhà Nguyễn Sỹ Đ1 03 khối pháo loại 36 quả (*niêm phong vào thùng cotton ký hiệu A3*) và thu giữ tại nhà Nguyễn Xuân M 03 khối pháo loại 49 quả (*niêm phong vào thùng cotton ký hiệu A4*)

Bản kết luận giám định số 06/GDP-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

- 05 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, mỗi hộp có kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, ký hiệu A1 gửi giám định là pháo, có khối lượng là **8,3kg**.
- 04 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, mỗi hộp có kích thước (14,5 x 14,5, x 10)cm, ký hiệu A2 gửi giám định là pháo, có khối lượng là **5,0kg**.
- 03 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, mỗi hộp có kích thước (14,5 x 14,5, x 10)cm, ký hiệu A3 gửi giám định là pháo, có khối lượng là **4,0kg**.
- 03 khối hộp hình chữ nhật giống nhau, mỗi hộp có kích thước (16,5 x 16,5, x 10)cm, ký hiệu A4 gửi giám định là pháo, có khối lượng là **5,0kg** (*Bút lục 85 - 95*).

Vật chứng vụ án:

- Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã thu giữ các đồ vật, tài sản sau đây:

* *Thu của Nguyễn Sỹ Đ2:*

+ 05 khối pháo loại 49 quả, khối lượng 8,3kg (đã trích 0,1kg để giám định, hiện còn 8,2kg).

+ 01 bao tải màu cam, đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu CPI, màu xanh, biển kiểm soát 20H7-3468.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen, bên trong lắp các thẻ sim số 0868126758 và 0989310228.

** Thu của Nguyễn Sỹ Đ:*

+ 04 khối pháo loại 36 quả, khối lượng 5,0kg (đã trích 0,1kg để giám định, hiện còn 4,9kg).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh, bên trong lắp các thẻ sim số 0336498624 và 0794190817.

** Thu của Nguyễn Sỹ Đ1:*

+ 03 khối pháo loại 36 quả, khối lượng 4,0kg (đã trích 0,1kg để giám định, hiện còn 3,9kg).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xám, bên trong lắp thẻ sim số 0396889338.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59.

+ Số tiền 600.000 đồng (là tiền thu lợi từ việc bán pháo)

** Thu của Nguyễn Xuân M:*

+ 03 khối pháo loại 49 quả, có khối lượng 5,0kg (đã trích 0,1kg để giám định, hiện còn 4,9kg).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong lắp thẻ sim số 0338300096.

Quá trình điều tra vụ án đã xác định xe mô tô nhãn hiệu CPI biển kiểm soát 20H7-3468 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Sỹ Q1 (anh trai bị cáo Nguyễn Sỹ Đ2), Đoàn tự ý sử dụng xe mô tô này làm phương tiện vận chuyển pháo đưa đi bán vào chiều ngày 18/12/2021. Xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biển kiểm soát 93B1-211.59 là tài sản chung của vợ chồng bị can Nguyễn Sỹ Đ1. Theo bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 10/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện C, tại thời điểm định giá, xe mô tô biển kiểm soát 93B1-211.59 trị giá 2.000.000 đồng

Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 20H7-3468 cho chủ sở hữu Nguyễn Sỹ Q1. Các vật chứng còn lại hiện chưa xử lý

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-CL ngày 13/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố: Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, điều 38; tiết thứ nhất điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điều 38; tiết thứ nhất, thứ hai điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, tiết thứ nhất, thứ hai điểm s khoản 1 điều 51, điều 65 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ2.

Xử phạt:

- Nguyễn Sỹ Đ từ 20 – 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021, phạt bổ sung từ 20 – 22 triệu đồng; Nguyễn Sỹ Đ1 từ 15 - 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021; Nguyễn Sỹ Đ2 từ 12 -15 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách 24 – 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Sỹ Đ2 cho UBND xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2, khoản 3 điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải màu cam và toàn bộ khối lượng pháo đã thu giữ trong quá trình điều tra sau khi trừ đi khối lượng pháo để giám định và các số sim 0868126758; 0794190817; 0396889338, 0338300096.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen

+ ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59 tại thời điểm thi hành án.

+ Số tiền 630.000 đồng từ Nguyễn Sỹ Đ1 - khấu trừ số tiền 600.000 đồng đã thu giữ trong quá trình điều tra, còn phải tịch thu số tiền 30.000 đồng của Nguyễn Sỹ Đ1; số tiền 3.570.000 đồng từ Nguyễn Sỹ Đ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy H ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59 tại thời điểm thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã phản ánh. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ khẳng định: Năm 2021, Nguyễn Sỹ Đ đã mua của một người đàn ông (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) tại phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh 07 khối pháo loại 36 quả với giá 250.000 đồng/khối và 08 khối pháo loại 49 quả với giá 350.000 đồng/khối, tổng khối lượng pháo là 22,3 kilogam, đưa về cất giấu tại nhà mình ở thôn L, xã P, huyện C nhằm mục đích

bán lại để kiếm lời. Vì vậy Nguyễn Sỹ Đ phải chịu TNHS đối với 22,3 kilogram pháo nổ.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, Nguyễn Sỹ Đ bán cho Nguyễn Sỹ Đ1 03 khối pháo loại 36 quả với giá 1.000.000 đồng/khối và 03 khối pháo loại 49 quả với giá 1.200.000 đồng/khối, tổng khối lượng pháo là 9 kilogram. Tối cùng ngày, Nguyễn Sỹ Đ1 đã bán lại cho Nguyễn Xuân M 03 khối pháo loại 49 quả với giá 1.200.000 đồng/khối, khối lượng pháo là 5 kilogram. Vì vậy Nguyễn Sỹ Đ1 phải chịu TNHS đối với 09 kilogram pháo nổ.

Trưa ngày 18/12/2021, Nguyễn Sỹ Đ nhờ Nguyễn Sỹ Đ2 đến nhà mình lấy 05 khối pháo loại 49 quả, khối lượng 8,3 kilogram đưa đi giao cho người mua (chưa xác định họ tên, địa chỉ cụ thể), giá bán do Đài và người mua đã thỏa thuận là 1.300.000 đồng/khối. Trên đường Đoàn đưa pháo đi giao cho khách thì bị tổ tuần tra Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số pháo nói trên. Vì vậy Nguyễn Sỹ Đ2 phải chịu TNHS với vai trò đồng phạm đối với 8,3 kilogram pháo nổ.

Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán pháo nổ trái phép khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 12 BLHS, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 21 BLHS. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ đã hai lần thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ, khối lượng pháo nổ mỗi lần buôn bán đều đủ mức để truy cứu trách nhiệm hình sự nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “*Phạm tội từ hai lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Kỷ niệm chương Chiến sỹ bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972 và Kỷ niệm chương Chiến sỹ Trường Sơn nên bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về vai trò, vị trí của các bị cáo:

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó trong đó Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 đều trực tiếp thực hiện việc mua bán pháo. Nguyễn Sỹ Đ2 giữ vai trò giúp sức cho Nguyễn Sỹ Đ trong việc đưa pháo đến giao cho đối tượng mua pháo.

[5]. Về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, vi phạm Nghị định của Chính phủ về việc cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển và đốt các loại pháo, làm

ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Các bị cáo biết rõ việc buôn bán pháo nổ là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do tư lợi cá nhân nên vẫn thực hiện. Bởi vậy cần phải có hình phạt nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; vị trí, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, xét thấy cần phải cách ly các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ2 có vai trò thứ yếu trong vụ án, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội, có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm.

Cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Sỹ Đ theo quy định tại khoản 4 điều 190 BLHS

[6]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS:

Đối với 01 bao tải màu cam, đã qua sử dụng; Tổng khối lượng pháo đã thu giữ trong quá trình điều tra sau khi trừ đi khối lượng pháo đã lấy để giám định được đóng trong các thùng giấy ký hiệu A1, A2, A3 và A4 là vật cấm lưu hành; các thẻ sim 0868126758, 0794190817, 0396889338, 0338300096 các bị cáo và Nguyễn Xuân M dùng để liên lạc mua bán pháo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Các số sim 0989310228 thu giữ của Nguyễn Sỹ Đ2 và 0336498624 thu giữ của Nguyễn Sỹ Đ không được sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi mua bán pháo nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen là công cụ của các bị cáo và Nguyễn Xuân M sử dụng để liên lạc mua bán pháo; số tiền 630.000 đồng của Nguyễn Sỹ Đ1 và số tiền 3.570.000 đồng của Nguyễn Sỹ Đ là tiền hưởng lợi từ việc phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59 là tài sản chung của chị Nguyễn Thị Thúy H và bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1, chị Hiền không có lỗi trong việc bị cáo Đáng sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị xe, trả lại cho chị Hiền $\frac{1}{2}$ giá trị xe.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Liên quan trong vụ án còn có:

Đối tượng đã bán pháo cho Nguyễn Sỹ Đ và đối tượng sử dụng số điện thoại 0352031378 liên lạc thực hiện giao dịch mua bán pháo với Nguyễn Sỹ Đ,

Nguyễn Sỹ Đ2, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ xử lý theo quy định pháp luật khi có kết quả xác minh

Nguyễn Xuân M tàng trữ 03 khối pháo loại 49 quả có khối lượng 5 kilogam, Nguyễn Xuân M chưa từng bị xử phạt hành chính hay có tiền án về một trong các tội quy định tại Điều 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 200 Bộ luật Hình sự nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân M về hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ là đúng quy định.

- Đối với ông Nguyễn Sỹ Q, chị Nguyễn Thị T (bố đẻ và vợ của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ); chị Nguyễn Thị Thúy H (vợ của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1) đều không biết việc các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 cất giấu pháo nổ trong nhà và thực hiện việc buôn bán pháo nổ nên không có căn cứ để xử lý đối với những người này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 điều 51; điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 điều 106; khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136; điều 331, 333 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và danh mục án phí kèm theo đối với cả 03 bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1, Nguyễn Sỹ Đ2.

Áp dụng thêm điểm g khoản 1 điều 52; khoản 4 điều 190 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ; khoản 2 điều 51 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ1; điều 65 BLHS đối với Nguyễn Sỹ Đ2.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Xử phạt:

Nguyễn Sỹ Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2021. Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Nguyễn Sỹ Đ1 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021.

Nguyễn Sỹ Đ2 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ Đ2 cho UBND xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao tải màu cam; tổng khối lượng pháo đã thu giữ trong quá trình điều tra sau khi trừ đi khối lượng pháo đã lấy để giám định được đóng trong các thùng giấy ký hiệu A1, A2, A3 và A4; các thẻ sim số 0868126758, 0794190817, 0396889338, 0338300096.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen.

+ ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59 tại thời điểm thi hành án.

+ Số tiền 630.000 đồng từ Nguyễn Sỹ Đ1 (đã thu giữ 600.000 đồng, còn phải thu tiếp 30.000 đồng); số tiền 3.570.000 đồng từ Nguyễn Sỹ Đ.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy H ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, màu đỏ, biển kiểm soát 93B1-211.59 tại thời điểm thi hành án

Trả lại cho Nguyễn Sỹ Đ thẻ sim số 0336498624 và Nguyễn Sỹ Đ2 thẻ sim số 0989310228

(Đặc điểm cụ thể của từng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022 giữa Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Buộc Nguyễn Sỹ Đ, Nguyễn Sỹ Đ1 và Nguyễn Sỹ Đ2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 BLTTHS:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện C;
- CQĐT CA huyện C;
- CQTHAHS CA huyện C;
- Bộ phận hồ sơ – CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã P, huyện C;
- Bị cáo;
- Người có QLVNVLQ;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Anh Tú